

Ninh Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2025

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO
Quyết định ban hành quy định về quản lý, bảo vệ hành lang
bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định này quy định về nội dung và trách nhiệm quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng để triển khai các quy định của Luật Tài nguyên, Môi trường Biển và Hải đảo và Nghị định số 40/2016/NĐ-CP của Chính phủ ở cấp địa phương.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Điều 2. Đối tượng áp dụng Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có hoạt động liên quan đến hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	
Điều 3. Nguyên tắc quản lý	Điều 3. Nguyên tắc quản lý 1. Quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển nhằm bảo vệ hệ sinh thái, duy trì giá trị dịch vụ của hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên ở vùng bờ; giảm thiểu sạt lở bờ biển, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. 2. Công tác quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp; bảo đảm công khai, minh bạch, có sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với biển.	Phù hợp với Điều 23 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015;

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 4. Hành lang bảo vệ bờ biển	Điều 4. Hành lang bảo vệ bờ biển 1. Hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Ninh Bình là dải đất ven biển được thiết lập ở những khu vực cần bảo vệ hệ sinh thái, duy trì giá trị dịch vụ của hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên ở vùng bờ; giảm thiểu sạt lở bờ biển, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với biển. Các khu vực được thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Ninh Bình được phê duyệt tại Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 3024/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Nam Định. 2. Chiều rộng, ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Ninh Bình được xác định tại Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt chiều rộng, ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển của tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Nam Định.	Phù hợp với Điều 23 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; Điều 35, Điều 37 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP.
Điều 5. Mốc giới và quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển	Điều 5. Mốc giới và quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển 1. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Ninh Bình được dùng để xác định ranh giới trong của hành lang bảo vệ bờ biển trên thực địa. 2. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển phải đảm bảo	Phù hợp với Khoản 1 Điều 28 Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT quy định: <i>1. Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển được dùng để xác định ranh giới trong của hành lang bảo vệ bờ biển trên thực địa.</i> ” và Điều 29, Điều 30,

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	các yêu cầu về quy cách mốc giới; khoảng cách giữa các mốc giới ngoài thực địa; thiết kế vị trí mốc trên bản đồ ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển; cắm mốc giới theo quy định tại các Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển. 3. Hồ sơ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển (được lập từng xã) bao gồm: a) Bản đồ ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Ninh Bình (cũ) tỷ lệ 1/10.000, tỉnh Nam Định (cũ) tỷ lệ 1/25.000, hệ tọa độ VN2000. b) Sơ đồ vị trí mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển; c) Bảng thống kê các vị trí mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển. 4. Quản lý mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển a) Nghiêm cấm các hành vi dịch chuyển vị trí mốc giới trái phép, hành vi phá hoại, làm hư hỏng mốc giới. b) Mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển phải được kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hằng năm và có phương án khôi phục mốc giới khi bị hư hỏng, đảm bảo đúng quy cách mốc giới và vị trí mốc giới theo hồ sơ được lưu giữ.	Điều 31, Điều 32 Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT quy định quy cách, khoảng cách, thiết kế vị trí, cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển.
Điều 6. Quản lý, bảo vệ các hoạt động trong hành lang bảo vệ bờ biển	Điều 6. Quản lý, bảo vệ các hoạt động trong hành lang bảo vệ bờ biển 1. Các hoạt động bị nghiêm cấm trong hành lang bảo vệ bờ biển được quy định tại Điều 24 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015. 2. Các hoạt động bị hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ	Bảo đảm thống nhất với các quy định của Luật Tài nguyên, Môi trường Biển và Hải đảo và Nghị định số 40/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Cụ thể: - Điều 24 Luật Tài nguyên, môi trường

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	biển được quy định tại Điều 25 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015 và Điều 41 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 40/2016/NĐ-CP).	biển và hải đảo ngày 25/6/2015 quy định các hoạt động bị nghiêm cấm trong hành lang bảo vệ bờ biển. - Điều 25 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015 và Điều 41 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP quy định các hoạt động bị hạn chế trong hành lang bảo vệ bờ biển.
Điều 7. Phối hợp quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển	Điều 7. Phối hợp quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển Các sở, ban, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã có hành lang bảo vệ bờ biển phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nội dung có liên quan trong việc cấm mốc, khôi phục mốc, điều chỉnh, hiệu chỉnh, bảo vệ, khai thác sử dụng hành lang bảo vệ bờ biển.	Bảo đảm sự phối hợp giữa các Sở, ngành, địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển tránh chồng chéo giữa các hoạt động phát triển kinh tế, các quy hoạch kế hoạch phát triển của ngành với việc bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định.
Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành	Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành 1. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối quản lý hành lang bảo vệ bờ biển và có trách nhiệm: a) Lưu giữ hồ sơ hành lang bảo vệ bờ biển và hồ sơ mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển; cung cấp tài liệu, số liệu liên quan cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật; b) Tổ chức thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; các văn bản pháp luật có liên quan và Quy định này; c) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật	Phân công trách nhiệm rõ ràng để các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; d) Hàng năm, tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển và tổ chức khôi phục các mốc giới bị hư hỏng; đ) Kiểm tra, thanh tra việc quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; e) Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển trong các trường hợp được quy định tại Điều 40 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; g) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, báo cáo UBND tỉnh kết quả công tác quản lý hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định. 2. Sở Tài chính a, Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, địa phương liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền về quy hoạch và các dự án đầu tư có liên quan đến hành lang bảo vệ bờ biển. b, Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan. 3. Sở Xây dựng a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; b) Chủ trì trong công tác lập, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch các dự án đảm bảo tuân thủ hành lang bảo vệ bờ biển được duyệt.	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	4. Sở Nội vụ Thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng quản lý nhà nước về địa giới hành chính đảm bảo việc quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển được thuận lợi. 6. Sở Văn hóa và Thể thao Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền; hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển. 8. Ban Quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển thuộc phạm vi quản lý. b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã ven biển thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên chưa khai thác, sử dụng trong hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển thuộc phạm vi quản lý. 9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan trong việc quản lý hành lang bảo vệ bờ biển bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. 10. Các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện việc quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển theo quy định của Luật Tài nguyên, môi	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; các văn bản pháp luật có liên quan và Quy định này.	
Điều 9. Trách nhiệm của UBND các xã ven biển nơi có hành lang bảo vệ bờ biển	Điều 9. Trách nhiệm của UBND các xã ven biển nơi có hành lang bảo vệ bờ biển 1. Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP, khoản 2 Điều 34 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP và bảo vệ hệ thống mốc tọa độ, độ cao chuyên dụng phục vụ thiết lập, điều chỉnh quản lý hành lang bảo vệ bờ biển. 2. Xử lý theo thẩm quyền, báo cáo kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật quản lý hành lang bảo vệ bờ biển về Sở Nông nghiệp và Môi trường. 3. Định kỳ hàng năm báo cáo về công tác quản lý hành lang bảo vệ bờ biển của địa phương mình về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 18 tháng 12 của năm báo cáo để theo dõi, tổng hợp.	Phù hợp với Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP, khoản 2 Điều 34 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP quy định trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc thiết lập, quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển
Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan	Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động trong phạm vi hành lang bảo vệ bờ biển phải tuân thủ các quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP; các văn bản pháp luật có liên quan và Quy định này.	Quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; phù hợp với Điều 6 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.
Điều 11. Tổ chức thực hiện	Điều 11. Tổ chức thực hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.	Quy định nhằm đảm bảo tính thống nhất và sự phối kết hợp giữa các bên liên quan
Điều 12. Quy định chuyển	Điều 12. Quy định chuyển tiếp	Hiện nay, khoản 1 Điều 40 Nghị định

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
tiếp	1. Trong thời gian chưa điều chỉnh hành lang bảo vệ bờ biển, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng Bản đồ ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND tỉnh Nam Định để quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển, đồng thời đảm bảo quyền lợi cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật chuyên ngành. 2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.	40/2016/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 65/2025/NĐ-CP quy định về điều chỉnh ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển. Tuy nhiên, ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển thay đổi do sáp nhập nhiều đơn vị hành chính thành một đơn vị hành chính mới chưa có trong các trường hợp quy định tại Điều này và chưa có văn bản hướng dẫn kỹ thuật điều chỉnh. Do đó, dự thảo Quyết định dẫn chiếu các văn bản hiện hành; trong trường hợp các văn bản được dẫn chiếu áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.